

KẾ HOẠCH

sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 10/12/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và 3 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 24/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

Căn cứ Kế hoạch số 58-KH/TU, ngày 07-3-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch sơ kết về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 10/12/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 24/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện với những nội dung cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Đánh giá sâu sắc, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” (viết tắt là Nghị quyết số 33-NQ/TW), Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 10/12/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Điện Biên đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh (viết tắt là Nghị quyết số 13-NQ/TU) và Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 24/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nậm Pồ về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện Nậm Pồ” (viết tắt là Nghị quyết số 07-NQ/HU); những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm; đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết trong những năm tiếp theo.

2- Thông qua việc sơ kết nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam, con người Điện Biên nói chung và con người Nậm Pồ nói riêng đối với sự phát triển của đất nước, của tỉnh, của huyện trong thời kỳ mới.

3- Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU gắn với việc đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật; Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XII; Nghị quyết Trung ương 4

(khóa XII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ”; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa II.

4- Việc sơ kết, đánh giá phải thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo thời gian, nội dung, hình thức kế hoạch đề ra và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II- NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC, THỜI GIAN SƠ KẾT

1- Nội dung sơ kết

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU; việc cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật ở các cấp, ngành, địa phương.

- Những kết quả đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU; ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm; đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả nghị quyết trong thời gian tới.

(có đề cương báo cáo kèm theo)

2- Hình thức sơ kết

- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể huyện, các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy tiến hành sơ kết bằng văn bản.

- HĐND huyện, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể huyện, các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU.

- UBND huyện chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức sơ kết và xây dựng báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU.

3- Thời gian

- HĐND, UBND huyện, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện; các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy gửi báo cáo sơ kết về Ban Thường vụ Huyện ủy *(qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy)* **trước ngày 02-4-2019.**

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và 03 năm Nghị quyết số 07-NQ/HU. Dự thảo báo cáo gửi về Thường trực Huyện ủy *(qua Văn phòng Huyện ủy)* **trước ngày 10-4-2019.**

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- HĐND, UBND huyện, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện; các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU thực hiện sơ kết, xây dựng báo cáo theo đề cương, đảm bảo tiến độ, đúng thời gian theo Kế hoạch này.

2- Ban Tuyên giáo Huyện ủy

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Hội đồng Thi đua khen thưởng huyện tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Nghị quyết theo quy định.

- Định hướng các cơ quan thông tin đại chúng huyện tập trung tuyên truyền, đưa tin về những thành tích, kết quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU trên địa bàn toàn huyện.

3- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trang Thông tin điện tử huyện

Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU; tập trung tuyên truyền những thành tựu đạt được và bài học kinh nghiệm, biểu dương, cổ vũ kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình trong việc thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (B/c),
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- MTTQ, các đoàn thể huyện,
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy,
- Đài Truyền thanh - Truyền hình, Trang Thông tin điện tử huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Lê Khánh Hòa

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 10/12/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 24/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện
(Kèm theo Kế hoạch số 78-KH/HU, ngày 19-3-2019 của Huyện ủy Nậm Pồ)

PHẦN THỨ NHẤT

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nêu khái quát ngắn gọn đặc điểm về tình hình kinh tế - xã hội, bối cảnh chung tác động đến việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU; thuận lợi, khó khăn.

II- CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1- Công tác quán triệt

- Công tác tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt (có số liệu kèm theo).
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết gắn liền với thực hiện các nghị quyết, kết luận về văn hóa, văn nghệ (Kết luận 51-KL/TW, Chỉ thị 27-CT/TW, Chỉ thị 46-CT/TW, Nghị quyết 23-NQ/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị 05-CT/TW...
- Việc cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU vào chương trình, kế hoạch hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể (nêu rõ văn bản cụ thể).
- Công tác chỉ đạo, đôn đốc; chế độ kiểm tra, giám sát; chế độ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết (nêu rõ nội dung, số lượng cuộc kiểm tra, giám sát từ năm 2014 đến năm 2018).
- Những hạn chế trong công tác tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết.
- Công tác chỉ đạo sơ kết Nghị quyết hàng năm.

2- Công tác tuyên truyền

- Nội dung, các hình thức tuyên truyền Nghị quyết tại địa phương, đơn vị. Hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng, của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên (Nêu rõ số lượng các buổi tuyên truyền, quán triệt, số lượng các bài viết trên các báo, đài, tạp chí).
- Những khó khăn, hạn chế trong công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT 33-NQ/TW, NGHỊ QUYẾT 13-NQ/TU, NGHỊ QUYẾT 07-NQ/HU

Bám sát các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU để báo cáo.

1- Việc thực hiện 6 nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết (đánh giá kết quả và hạn chế trong từng nhiệm vụ cụ thể):

1.1- Về xây dựng con người Nạm Pô phát triển toàn diện

- Đánh giá nhằm nêu bật hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, xây dựng con người phát triển toàn diện về năng lực, trí tuệ, nhân cách... trong xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Phân tích đánh giá các hoạt động văn hóa, giáo dục (giáo dục thẩm mỹ, giáo dục nhân cách và giáo dục tri thức) trong việc xây dựng con người hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ, phát huy vai trò của văn học - nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm con người; giáo dục kỹ năng sống; ý thức cá nhân, tuân thủ pháp luật; giáo dục thể chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đánh giá công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, hành vi tiêu cực ảnh hưởng xấu đến nền văn hóa, làm tha hóa con người; giải pháp khắc phục những mặt hạn chế trong xây dựng văn hóa, con người, gắn chặt chẽ với quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW và thông báo Kết luận 213.

1.2- Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Đánh giá toàn diện việc xây dựng môi trường văn hóa trong cộng đồng (cơ quan, gia đình, trường học); việc phát huy truyền thống gia đình, dòng họ trong giáo dục đạo đức, lối sống trong xây dựng môi trường văn hóa.

- Liệt kê những điển hình, mô hình (cá nhân, tập thể) xuất sắc có những cách làm hay, hiệu quả, tích cực trong xây dựng môi trường văn hóa tại cộng đồng; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo; các nhân tố tích cực trong hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo; các nhân tố tích cực trong hoạt động văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng... có nhiều đóng góp tích cực xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Những kết quả đạt được trong việc thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", việc bình xét các danh hiệu văn hóa; hiệu quả trong việc tổ chức, thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW và Kết luận 51-KL/TW về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

- Tổng hợp, đánh giá các hoạt động văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; hiệu quả hoạt động chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hoạt động của các thiết chế văn hóa; sự chủ động, phát huy của người dân với vai trò chủ thể trong các hoạt động văn hóa tại cộng đồng.

1.3- Về xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

- Đánh giá công tác chăm lo xây dựng văn hóa trong toàn Đảng bộ và các cơ quan chính quyền, đoàn thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân và trách nhiệm với xã hội. Các biện pháp ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống gắn kết với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), tập trung phân tích nhận thức, tư tưởng và thái độ chính trị đối với đường lối chủ trương của Đảng và nguyên tắc xây dựng Đảng; phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Nêu bật kết quả xây dựng văn hóa trong kinh tế; cơ chế tạo điều kiện cho phát triển văn hóa và các sản phẩm văn hóa; hoạt động xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát triển thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường trong huyện, trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

1.4- Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

- Kết quả công tác bảo tồn, phát huy di sản, di tích văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội; bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản, di tích văn hóa, lịch sử với phát triển du lịch; phục hồi, bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một; phát huy giá trị của các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh, góp phần quảng bá hình ảnh vùng đất, con người Điện Biên.

- Đánh giá công tác triển khai các đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực văn hóa đã được phê duyệt: Đề án bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc tỉnh Điện Biên, gắn với phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch thực hiện phát triển Chiến lược văn hóa đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Đề án xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và phát triển văn hóa nông thôn tỉnh Điện Biên đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

Kết quả công tác thông tin, tuyên truyền, chuyển tải các giá trị văn hóa đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giới thiệu rộng rãi các tác phẩm văn học nghệ thuật và di sản văn hóa tiêu biểu, đặc trưng của các dân tộc thiểu số.

Kết quả hoạt động của Hội Văn học – Nghệ thuật tỉnh: sự quan tâm, tạo điều kiện để văn nghệ sỹ hoạt động tích cực, hiệu quả; khuyến khích Nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; đồng thời, có cơ chế khuyến khích tài năng sáng tác, quảng bá văn học – nghệ thuật; phát triển năng khiếu và tài năng trẻ, công tác nghiên cứu, phát triển lý luận văn học, nghệ thuật.

- Đánh giá hiệu quả tuyên truyền của các cơ quan báo chí trong tỉnh và quản lý hiệu quả các loại hình thông tin trên mạng internet trong việc định hướng tư tưởng cho Nhân dân, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu nhi trong quá trình xây dựng nhân cách, lối sống, xây dựng văn hóa, con người Điện Biên, con người Nậm Pồ.

1.5- Về xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

- Việc khuyến khích đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa; tạo thuận lợi cho các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển; đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để xây dựng, phát triển văn hóa theo quy định.

- Đánh giá việc thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan đến hoạt động văn hóa, hưởng thụ văn hóa trong xã hội; củng cố, tăng cường hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền tác giả trong hoạt động văn hóa.

1.6- Về chủ động hội nhập và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Đánh giá việc chủ động mở rộng hợp tác văn hóa, các hoạt động giao lưu văn hóa với 3 huyện Bắc Lào, công tác bảo tồn và phát triển văn hóa đặc trưng của con người Nậm Pồ.

2- Việc thực hiện 4 giải pháp nêu trong Nghị quyết (đánh giá kết quả và hạn chế trong từng giải pháp cụ thể)

2.1- Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Đảng, chính quyền đối với việc xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa

- Đánh giá nêu bật sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy đối với nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa, con người; vai trò gương mẫu, tổ chức vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết.

- Đánh giá phương thức lãnh đạo của Đảng đối với việc định hướng chính trị, tư tưởng trong các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật và báo chí, vừa đảm bảo quyền tự do dân chủ cá nhân trong sáng tạo.

- Đánh giá việc xây dựng văn hóa trong Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sự gương mẫu của mỗi đảng viên trong lối sống, trong công tác lãnh đạo của Đảng.

2.2- Về tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn hóa

- Đánh giá tổ chức quy hoạch, kế hoạch và chương trình xây dựng, phát triển văn hóa trên địa bàn huyện; sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; làm tốt công tác khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong hoạt động văn hóa.

- Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, ngăn chặn các hoạt động văn hóa, văn nghệ theo xu hướng thương mại hóa, lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa tâm linh để thực hiện ý đồ xấu, vai trò giám sát, phản biện của các tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư trong tổ chức và hoạt động văn hóa.

2.3- Về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng

- Đánh giá công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác từ cấp huyện đến cơ sở, trong đó ưu tiên đối với đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Đánh giá chính sách phát hiện, bồi dưỡng tài năng; đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; chế độ tiền lương, trợ cấp những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù.

2.4- Về tăng cường nguồn lực đầu tư cho văn hóa

- Đánh giá công tác đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật của hệ thống thiết chế văn hóa từ huyện đến cơ sở; công tác xã hội hóa các nguồn lực phát triển văn hóa, con người.

- Liệt kê, đánh giá hoạt động của những công trình, thiết chế văn hóa trọng điểm của địa phương (cơ quan, đơn vị, trường học, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, doanh nghiệp, khu dân cư...) với vai trò là nơi sinh hoạt văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Kết quả

Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu nêu trong Nghị quyết (có sự so sánh trước khi ban hành Nghị quyết và kết quả hiện nay của từng mục tiêu).

2- Hạn chế, yếu kém

Tập trung đánh giá vào 8 mục tiêu cụ thể được nêu trong Nghị quyết (chú ý những chủ trương, giải pháp nào thực hiện chưa hiệu quả).

3- Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém (tập trung vào nguyên nhân chủ quan)

4- Bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ HAI

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Các nhân tố trong và ngoài nước, tỉnh, huyện, địa phương, đơn vị; xu thế hội nhập, mặt trái kinh tế thị trường, ảnh hưởng của hoa học, công nghệ... tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống văn hóa (tích cực và tiêu cực).

- Dự báo xu hướng phát triển văn hóa, con người trong thời gian tới

II- VỀ PHƯƠNG HƯỚNG

- Xác định vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của chính quyền các cấp, đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân trong việc tiếp tục thực hiện

Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 13-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 07-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện gắn với Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của từng địa phương, đơn vị.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh; đấu tranh phê phán đẩy lùi cái xấu, cái ác, lạc hậu; chống các quan điểm sai trái tác động, ảnh hưởng đến xây dựng văn hóa, làm tha hóa con người.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, con người được xác định trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 13-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 07-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh và Đại hội II Đảng bộ huyện đề ra, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII). Trong đó, cần nhấn mạnh đến những giải pháp mang tính chất đột phá ở từng giai đoạn; những mô hình sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU và Nghị quyết số 07-NQ/HU cần được nhân rộng.

IV- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- 1- Với huyện
- 2- Với tỉnh
- 3- Bộ Chính trị, Ban Bí thư
- 4- Đề xuất với các ban, bộ, ngành Trung ương